TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 06- 11- 2017
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.
2. Ông Nguyễn Văn Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khánh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Kiều O, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 06 ấp VBA, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn N, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 573 ấp VBA, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28 tháng 9 năm 2017 và trong quá trình xét xử, chị Hồ Thị Kiều O trình bày là chị O và anh Trần Văn N tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn vào ngày 09 tháng 11 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn, chị O và anh N chung sống tại gia đình anh N được vài tháng thì xảy ra mâu thuẫn giữa anh N và chị gái anh N, nên vợ chồng chị O, anh Nđã về nhà mẹ ruột chị O sống. Thời gian chung sống vợ chồng chị O sống hạnh

phúc khoảng 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh N đánh bài, đá gà, không lo gia đình, thường xuyên kiếm chuyện chửi chị O, chị O đã nhiều lần khuyên ngăn anh N cố gắng làm việc để phát triển kinh tế gia đình nhưng anh N không nghe, tuy nhiên vợ chồng vẫn sống chung. Đến ngày 05/01al/2015 trong lúc chị O không có nhà, chị gái anh N đến bắt con chị O đem về nhà cha mẹ anh N. Em gái và mẹ chị O ngăn cản thì chị gái anh N đã đánh em gái chị O, anh N chửi và dơ tay định đánh mẹ chị O, rồi đem con chị O đi. Sau đó chị O đến gia đình anh N bắt con lại, thì anh N và gia đình anh N đã đến nhà mẹ chị O chửi mấy ngày liền, từ đó đã phát sinh mâu thuẫn giữa vợ chồng chị O và xa nhau từ tháng 01al/2015 đến nay. Từ ngày vợ chồng xa nhau đến nay chị O đến thành phố BH, tỉnh Đồng Nai giúp việc và sinh sống ở đó, vợ chồng không trở lại sống chung. Nhận thấy không còn tình cảm với anh N, nên chị O yêu cầu ly hôn anh Trần Văn N; về nuôi con chung: Chị O và anh N có 01 con chung tên là Trần Huỳnh A, sinh ngày 16/11/2013 hiện chị O đang nuôi dưỡng. Chị O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Huỳnh A, chị O không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con; về chia tài sản, về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Anh Trần Văn N trình bày là anh N thống nhất với lời trình bày của chị Hồ Thị Kim O về thời gian cưới, thời gian đăng ký kết hôn và thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc. Anh N cho rằng việc chị O trình bày anh N đánh bài, đá gà, không làm ăn để lo kinh tế gia đình là không đúng. Theo anh N nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chị gái anh N đến nhà mẹ chị O xin chở con chị O về nhà nội chơi và nói sao để con anh N bệnh như vậy mà không chở đi khám bệnh, mẹ chị O nói anh N đi đâu thì đi, nhưng con anh N phải để lại. Thấy vậy chị gái anh N bồng con anh N ra cửa thì em gái chị O chặn lại và đánh chị gái anh N, anh N vào can ngăn mọi người đánh nhau chứ không có ý đánh mẹ chị O. Sau đó anh N và gia đình có đến rước chị O về nhà cha mẹ anh N chung sống, nhưng chị O không đồng ý mà mang con đến nơi khác sinh sống đến nay, ngoài ra vợ chồng không có mâu thuẫn gì khác. Nay anh N không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị O, vì anh N cho rằng anh N còn thương chị O, mong muốn cùng chị O đoàn tụ gia đình để lo cho con; về nuôi con chung: Anh N thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Huỳnh A, sinh ngày 16/11/2013 hiện chị O đang nuôi dưỡng. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn giữa chị O và anh N, anh N yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh N đồng ý con chung sẽ do chị O trực tiếp nuôi dưỡng; về chia tài sản, về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc chị Hồ Thị Kiều O ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Trần Văn N là những tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp

luật tranh chấp giữa chị O và anh N thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện, quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh N có địa chỉ cư trú số nhà 573 ấp VBA, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp nên Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp thụ lý và giải quyết vụ án dân sự trên là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân;

Việc chị Hồ Thị Kiều O và anh Trần Văn N đăng ký kết hôn vào ngày 09/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn số: 46/2010 đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Sau khi kết hôn, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau. Tuy nhiên sau 02 năm chung sống, từ việc vợ chồng không hiểu nhau, không quan tâm, không chia sẻ với nhau đã dẫn đến mâu thuẫn giữa gia đình chị O với gia đình anh N, rồi dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng chị O, anh N và đã thật sự xa nhau từ tháng 01/2015 (âm lịch). Từ ngày xa nhau đến nay chị O và anh N không trở lại sống chung mà mỗi người tự lo cuộc sống riêng. Những lần chị O về quê thăm gia đình, tại phiên tòa anh N trình bày là anh N có biết nhưng cũng không đến gặp chị O. Hành động và việc làm của anh N đã vi phạm quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên việc anh N cho rằng vẫn còn thương chị O và mong muốn đoàn tụ gia đình là không có cơ sở. Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, chị O không đồng ý đoàn tụ gia đình, mà yêu cầu ly hôn anh N. Xét yêu cầu ly hôn của chị O phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án chấp nhận và quyết định cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Kiều O và anh Trần Văn N.

[3] Về nuôi con chung;

Chị O và anh N thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Huỳnh A, sinh ngày 16/11/2013 hiện chị O đang nuôi dưỡng.

Xét thấy từ khi chị O và anh N xa nhau đến nay chị O là người nuôi dưỡng con chung Trần Huỳnh A và chăm sóc con chung chu đáo. Khi ly hôn chị O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Huỳnh A, anh N cũng đồng ý con chung Trần Huỳnh A sẽ do chị O trực tiếp nuôi dưỡng, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình nên được Tòa án chấp nhận và quyết định giao con chung Trần Huỳnh A, sinh ngày 16/11/2013 cho chị Hồ Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng.

Do chị O không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn chị O và anh N cùng thống nhất, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; chị O cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, phù hợp với quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án chấp nhận.

[4] Về chia tài sản: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân;

Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Kiều O và anh Trần Văn N.

2. Về nuôi con chung;

2.1 Giao con chung Trần Huỳnh A, sinh ngày 16/11/2013 cho chị Hồ Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng (con chung hiện chị O đang nuôi dưỡng).

2.2. Chị O không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Sau khi ly hôn, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; chị O cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về chia tài sản: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 16700 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chị O đã nộp đủ án phí.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- Các đ/s;
- UBND xã VT;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng